

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày 19 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, T PHỐ HỒ CHÍ MINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Cao Đức

Bà Lý Ngọc Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Trương Phú T; sinh năm 1978, tại T phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 306/3 N, Phường 10, Quận 8, T phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc T và bà Lai Bửu K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 15/12/2020, Công an Quận 8 phối hợp cùng Công an Phường 5, Quận 8 kiểm tra hành chính khách sạn P (số 18B2/22 C, Phường 5, Quận 8, T phố Hồ Chí Minh). Tại Phòng 23 Lầu 2, có mặt Trương Phú T, qua kiểm tra, T tự lấy trong túi quần phía trước bên pH ra giao nộp 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai là ma túy tổng hợp của T dùng để sử dụng). Công an thu giữ ma túy và đưa T về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của T 01 xe gắn máy biển số 59L1-00398, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động hiệu OPPO. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 03/KLGD-MT ngày 22/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Phú T và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3304g (không phẩy ba ba không bốn gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trương Phú T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 14/12/2020, T chuẩn bị sẵn dụng cụ sử dụng ma túy và điều khiển xe gắn máy đến khách sạn P và thuê phòng để sử dụng ma túy. Sau khi nhận Phòng 23 tại Lầu 2, T dùng điện thoại di động gắn sim số 0902.949.390 gọi cho một người tên H (không rõ lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp, thỏa thuận giao ma túy tại trước khách sạn P. Khoảng 30 phút sau, H đến trước khách sạn gặp và bán cho T 01 gói nylon chứa ma túy. T mang gói ma túy vừa mua lên phòng, dùng dụng cụ sử dụng một phần ma túy, phần còn lại T cất giấu vào túi quần phía trước rồi đi ngủ. Khoảng 07 giờ, ngày 15/12/2020, bị Công an Quận 8 kiểm tra hành chính phát hiện ma túy, bắt quả tang như trên.

Xe gắn máy biển số 59L1-00389, qua xác minh do ông Trương Ngọc T1 (cha của T) đứng tên đăng ký. Ngày 14/12/2020, T lấy xe đi đến khách sạn P thuê phòng và sử dụng trái phép chất ma túy, ông T1 không biết nên Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe cho ông T1.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSQ8 ngày 23/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trương Phú T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Phú T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và công cụ sử dụng ma túy của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO tạm giữ của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 07 giờ, ngày 15/12/2020, tại Phòng 23, Lầu 2 khách sạn P (số 18B2/22 C, Phường 5, Quận 8, T phố Hồ Chí Minh), bị cáo Trương Phú T có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3304 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trương Phú T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 02/21/Q8 và 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 điện thoại di động hiệu OPPO tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy biển số 59L1-00389 do ông Trương Ngọc T1 (cha của bị cáo) đứng tên đăng ký. Ông T1 không biết bị cáo dùng xe đi thuê khách sạn sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe cho ông T1, đồng thời ông T1 không có ý kiến, yêu cầu liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người thanh niên tên H bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Khách sạn P do chị Bùi Thị Ánh N (sinh năm 1980, cư trú tại 1810/2AP, Phường 6, Quận 8) đứng tên làm chủ. Chị N giao cho ông Nguyễn Ngọc T2 (sinh năm 1959, cư trú tại: 2347/21CP, Phường 6, Quận 8) làm quản lý. Việc bị cáo thuê phòng làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy, chị N và ông T2 không biết. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý về hành chính đối với người quản lý hợp pháp của khách sạn P, do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Phú T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong ghi số 02/21/Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Phú T và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Huỳnh Thanh T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy L.

+ 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh đen, hiệu OPPO (không rõ số Imei)

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/02/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Phú T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh